

THÁI THUỘNG CẢM ỨNG THIÊN

Tập 182

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Địa điểm: Tịnh tông Học hội Singapore

Thời gian: Năm 2000

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lư

Chư vị đồng học, chào mọi người! Mời xem Cảm Ứng Thiên đoạn thứ 107:

Mỗi háo căng khoa, thường hành đồ kỵ.

每好矜誇。常行妒忌。

Luôn thích khoe khoang, thường hay đồ kỵ.

Trong chú giải dẫn dụng lời của cổ đức. “Lão tử nói: “Không tự nhận đúng nên sáng tỏ. Không tự khoe công nên có công. Không tự kiêu căng nên lâu dài.” Kinh Dịch chép: “Đạo của trời là hao tổn kẻ tự mãn mà lợi ích người khiêm hạ, đạo của đất là trở ngại kẻ tự mãn mà trợ giúp người khiêm hạ. Quỷ thần thường gây họa kẻ ngạo mạn mà ban phước người khiêm tốn. Khiêm cung nên vẻ vang, nhún nhường nên không ai có thể vượt qua, quân tử luôn như vậy! Đại Vũ không kiêu căng, không khoe công, luôn nói “hàng ngu phu ngu phụ ai nấy đều có tài năng hơn ta”. Thế nhưng, vua đực Long Môn, thông Y Khuyết, trời đất yên ổn, công lao trùm khắp muôn đời. Chu công không kiêu căng, không hẹp hòi, lại còn cần cù, khiêm hạ tiếp hiền sĩ, hơn nữa búa mẽ Đông chinh, cuối cùng giữ yên nhà Chu.” Đây là trích dẫn những sự tích từ cổ thư và người xưa để chứng minh. Phía sau là kết luận. “Vì thế nói: “Bậc đại thánh đại hiền chân chánh luôn nom nớp lo sợ như gần tới vực sâu, như giẫm trên băng mỏng, dốc trọn hết tinh thần để thực hiện.” Đoạn này cũng là lỗi lầm thường hay phạm phải ở trong đời sống thường ngày. Bản thân chúng ta có hay không? Không thể không có, chỉ là có sự khác biệt ở trên mức độ mà thôi. Nếu như chân thật có thể tiêu trừ những thói hư tật xấu thì đức hạnh của chính mình liền có gốc rễ. Nếu trong tâm vẫn tỏ ra bất bình thì chúng ta nhất định phải biết ở trên đức hạnh đã không có rễ, không có gốc; hay nói cách khác, bất luận là cầu học hay tu đạo thì đều là chương ngại nghiêm trọng. Tóm lại mà nói là chúng ta phải khiêm hư, cung kính. Từ trong khiêm kính mới có thể chân thật có thành tựu.

Phía sau có một đoạn nói đến đồ kỵ. “Đồ kỵ thì nam nữ đều có”, đây là thường tình của con người. Người nam thấy người khác có công danh thì đồ kỵ, nhìn thấy người khác giàu sang cũng đồ kỵ; địa vị mà gần với mình thì tâm đồ kỵ

cũng sinh ra, sợ người khác đẩy mình xuống; tài năng hơn mình cũng đổ ky. Trong đây có tổng kết, đó đều là do tâm lượng quá nhỏ, “*do lòng dạ nhỏ hẹp hẹp hòi mà ra*”, chúng ta ngày nay nói là tâm lượng quá nhỏ, không thể bao dung người khác. Đây đều là do học chưa có nền tảng, học mà không được thọ dụng. Nếu học vấn chân thật có nền tảng, được thọ dụng thì sẽ giống như Phật nói, không những không có đổ ky, không có ngạo mạn; mà sẽ khiêm hư và còn có thể tu tùy hỷ công đức, nhìn thấy người có tài năng cao hơn mình thì nhất định có thể nhường hiền, không có chuyện đi cạnh tranh. Bạn làm tốt hơn tôi thì tôi phải nên nhường cho bạn, chức vị đều nhường cho bạn. Vì sao vậy? Nhân dân được phước, xã hội được phước, có thể nghĩ cho chúng sanh, nghĩ cho xã hội, nghĩ cho nhân dân thì bạn sẽ nhường ngay. Đạo lý này chúng ta phải hiểu. Đây là đại đức, là đại thành tựu. Vì sao vậy? Thành tựu của người khác chính là thành tựu của chính mình. Bản thân ta không bằng người, nếu ở chức vị này mà không chịu nhường cho người khác thì là hại chúng sanh! Các bạn hãy nghĩ đến nhân quả, nhân quả chính là đọa địa ngục. Ta có thể nhường cho người khác, người khác làm tốt hơn ta, có thành tựu hơn ta thì đây là thành tựu của ta.

Ở trong nhà Phật, Ấn Tông và Lục tổ chính là một tấm gương rất tốt. Ấn Tông ở phương Nam là một cao tăng đại đức đương thời, đồ chúng tín ngưỡng ngài không biết bao nhiêu mà kể. Sau khi gặp được Lục tổ, ngài thể độ cho Lục tổ. Ấn Tông là thầy thể độ cho Lục tổ, ngài biết đại sư Lục tổ Huệ Năng có đức hạnh và tu trì cao hơn mình. Sau khi thể độ xong, ngài quay lại bái Lục tổ làm thầy, đem địa vị nhường cho Lục tổ, để đại sư Huệ Năng giáo hóa hết thầy chúng sanh ở phương Nam. Các bạn hãy nghĩ xem, thành tựu đó rốt cuộc là thành tựu của Huệ Năng hay là thành tựu của Ấn Tông? Thật ra mà nói, nhìn từ trên hình thức thì là thành tựu của đại sư Huệ Năng, nhìn từ trên thực chất thì là thành tựu của Ấn Tông, thành tựu của Ấn Tông quyết không thấp hơn Huệ Năng. Đây là đại đức, người thông thường không thể làm được, không phải là người có đức hạnh chân thật thì không làm được. Trong thế pháp thì chúng ta thấy thời xưa có Quán Trọng và Bào Thúc Nha, thành tựu của Quán Trọng kỳ thực là thành tựu của Bào Thúc Nha, nhường hiền, thành tựu, mà bản thân không tốn công sức, người khác làm thay mình, đây gọi là thành tựu chân thật. Cho nên, Phật dạy chúng ta tu “tùy hỷ công đức”, tùy hỷ công đức chính là đối trị những tật xấu này, ngạo mạn, đổ ky. Trong xã hội hiện tại của chúng ta, bất luận trong thế pháp hay Phật pháp, vẫn luôn khư khư giữ lấy chức vị của mình, đến chết cũng không chịu nhường, đây là lỗi lầm của tuyệt đại đa số.

Khi tôi mới bắt đầu học Phật, vừa mới bước ra giảng kinh, tôi ở trên giảng đài thường hay nói. Trước 40 tuổi là giai đoạn chúng ta hết lòng nỗ lực học tập; từ 40 tuổi đến 60 tuổi là phải nên tu phước, vì tăng đoàn mà ra sức phục vụ, cũng chính là nói đảm nhiệm chấp sự trong tăng đoàn, phục vụ cho đại chúng. Sau 60 tuổi thì phải tu tuệ, phải nhường lại chức vụ của mình cho người khác, lo cho đại sự sanh tử của chính mình, nhiều nhất là giảng kinh dạy học mà thôi. Hết thầy những sự vụ hành chính hoàn toàn buông bỏ, để cho nhân viên trong ban hành chính, ban lãnh đạo luôn luôn được trẻ hóa. Vào thời xưa ở Trung Quốc, tuổi về hưu là 70, chúng ta thường thấy trong sách xưa là “70 trả quan”, thế nhưng đối với người tu đạo mà nói thì 70 tuổi là quá trễ rồi, 60 tuổi thì nên nghỉ hưu, toàn tâm toàn lực mà làm việc của chính mình, có thể làm việc truyền đạo, dạy học, giảng kinh. Tự mình tu hành cho tốt, phải nghĩ cho đời sau, nhất định không thể cứ ở trên chức vị của mình mà không nhường ai, việc không nhường này, ý niệm này, hành vi này sẽ đọa tam ác đạo. Ngạn ngữ thường nói “trước cửa địa ngục tăng đạo nhiều”, xuất gia rồi, chúng ta phải nghĩ đến ý nghĩa của xuất gia là gì? Buông xuống tự tư tự lợi, buông xuống danh văn lợi dưỡng, buông xuống tham sân si mạn, đây gọi là xuất gia. Xuất gia mà lại đi xây dựng đạo tràng, chúng tôi ở bên cạnh bình lặng mà quan sát thì thấy thật là chuyện buồn cười, bạn ra khỏi cái nhà nhỏ của bạn, kết quả lại đi xây một cái nhà lớn hơn, vậy bạn làm sao có thể giải thoát đây? Tâm của bạn làm sao có thể thanh tịnh? Hay nói cách khác, bạn làm sao có thể tương ưng với đạo? Cho nên, trong thời đại trước mắt của chúng ta không những người chứng quả không có, mà người khai ngộ cũng không có. Bởi người tu học như pháp không nhiều. Nguyên nhân là gì? Bị nhà này trói lấy. Cho nên, xuất gia nhưng trên thực tế lại không xuất gia, tiếp nhận một số đồ từ đồ tôn thì gia nghiệp đó còn lớn hơn gia nghiệp của người tại gia thông thường. Bạn tại gia thì bạn chỉ có mấy đứa con, vài người thân và bạn bè, xuất gia chưa được mấy năm thì gia nghiệp càng ngày càng lớn, càng ngày càng bận tâm.

Đạo tràng hiện nay không giống với đạo tràng thời xưa, đạo tràng thời xưa là đạo tràng mười phương, chân thật là tuyển chọn hiền tài. Chúng ta xem quy củ của thời xưa, nhiệm kỳ chấp sự là một năm, vào ngày 30 tháng Chạp, người chủ trì chấp sự trong chùa chiền, thường gọi là 108 đơn vị chấp sự đồng loạt từ chức, tuyển cử lại lần nữa. Cho nên chế độ tuyển cử thì trong nhà Phật dùng sớm nhất, thật sự là dân chủ, sau khi tuyển chọn xong, ngày mừng một năm mới thì chuyển giao, nhiệm kỳ một năm. Không giống như hiện nay, hiện nay rất nhiều hình như là nhiệm kỳ cả đời, gọi là chùa của con cháu, gia lớn nghiệp lớn, thế là thành phần

xuất gia liền phức tạp. Có rất nhiều người vì sao lại đến xuất gia? Nhìn thấy gia nghiệp của bạn rất lớn, sau khi xuất gia thì mục đích là muốn kế thừa tài sản này, là vì việc này mà đi xuất gia. Nếu như vị lão hòa thượng này của bạn cái gì cũng không có, ngay cái chòi tranh cũng không có, e là sẽ không có ai chịu xuất gia với bạn. Vì sao vậy? Xuất gia theo bạn là phải chịu khổ chịu nạn. Cho nên, ngày nay chùa chiền xây càng lớn, càng xa hoa tráng lệ thì người xuất gia theo bạn càng nhiều. Bạn hãy suy nghĩ xem, họ vì sao đến? Thế nhưng chúng tôi không nghe thấy có ai hỏi họ: vì sao bạn muốn xuất gia?

Chúng tôi hằng ngày đang đọc kinh, hằng ngày đang niệm Phật, đã có được chút giác ngộ này, đây không phải là đại triệt đại ngộ, đây chỉ là giác ngộ nhỏ mà thôi, chúng tôi sâu sắc tin tưởng nhân quả báo ứng tơ hào không sai. Đạo tràng này của chúng ta đắc lực là nhờ có cư sĩ Lý Mộc Nguyên hộ trì. Ông thật sự đã đem gia buông xuống, tất cả vì Phật pháp, tất cả vì chúng sanh, toàn tâm toàn lực mà phục vụ, đây là việc mà phàm phu không làm được. Vì sao không làm được? Không buông được danh lợi, không buông được quyền vị, không buông được hưởng thụ ngũ dục lục trần. Trước mắt thì có được một chút danh văn lợi dưỡng, nhưng tương lai thì vấn đề sẽ lớn, thở ra mà không hít vào nữa thì sẽ đi về đâu, có từng nghĩ đến hay chưa? Nếu như có thể nghĩ đến việc này thì người này trong Phật pháp có thể nói là đã bắt đầu khai ngộ, bắt đầu giác rồi. Không giác thì mê, vĩnh viễn mê xuống dưới. Việc này có thể được sao? Đòi người rất ngắn, trong kinh thường nói “mạng người trong khoảng hơi thở”. Khai thị này của Phật là đã đưa ra cảnh giác cao độ cho chúng ta, để cho chúng ta phải quý tiếc từng giây, từng phút, vậy chúng ta mới được độ. Nên buông xuống thì nhất định phải buông xuống, tự mình nhất định phải suy xét thật rõ: “Sanh không mang đến, chết không mang đi”, ta vì người khác mà làm, khổ cực mà làm, có đáng hay không?

Năm xưa, khi Thế Tôn còn ở đời đã làm tám gương cho chúng ta, Thế Tôn không xây một đạo tràng nào, cả đời lão nhân gia ngài trải qua đời sống vật chất ở mức thấp nhất. Ăn một bữa giữa ngày, ngủ một đêm dưới cây. Những đệ tử đi theo ngài, thân cận ngài, những người đó chân thật là mộ đạo mà đến, nhất định không phải do tham hưởng thụ mà đến. Cũng giống như Thích-ca Mâu-ni Phật vậy, đều là ba y một bát, ăn một bữa giữa ngày, ngủ một đêm dưới cây, chân thật là mộ đạo mà đến. Giảng đường tinh xá là do các cư sĩ xây dựng, chúng ta phải có thể thể hội từ những chỗ này, vào thời đó, đệ tử tại gia của Thế Tôn có quốc vương, đại thần. Họ lễ thỉnh Phật đến giảng kinh thuyết pháp, cúng dường nơi ở, là nơi của người khác, chính mình không có, chính mình thì một lòng làm việc

đạo. Có người cúng dường, chúng ta có thể tiếp nhận, an tâm làm việc đạo, như vậy chúng ta mới không phụ lòng những thí chủ cúng dường, chúng ta đạo nghiệp không thể thành tựu, vậy thì mắc nợ thí chủ rồi, thiếu nợ thì tương lai phải trả nợ. Cho nên, cư sĩ Giang Vị Nông đã nêu ra trong Giảng nghĩa kinh Kim Cang: Người xuất gia nếu không thể khôi phục lại chế độ ôm bát khát thực, chánh pháp nếu muốn trụ ở tại thế gian này thì vô cùng khó khăn. Ông đề xuất chế độ ôm bát khát thực, chúng tôi đọc giảng nghĩa của ông mà cảm động sâu sắc, không có ai đề xướng.

Năm xưa tôi ở Đài Loan, pháp sư Tây Trần ở Hồng Kông đến thăm tôi. Đây là một vị pháp sư thông minh tài cán và tràn đầy sinh lực, tôi động viên ông, tôi nói, pháp sư có chịu dẫn đầu hay không, ông dẫn đầu, còn chúng tôi sẽ đi theo, không cần nhiều, chúng ta tìm năm người, năm tỷ-kheo. Hiện nay, nếu ngủ dưới gốc cây thì sức khỏe chúng ta không được, hiện tại có thể ở trong lều, bạn xem lều dã ngoại hiện nay họ làm rất tinh xảo, chất lượng cũng rất tốt, lại rất gọn nhẹ, bỏ vào balo đeo trên vai, tối đến dựng lều ngủ dưới gốc cây, rất tiện, tôi nói, chúng ta chọn lấy ôm bát khát thực, thầy dẫn đầu, còn tôi theo ngài. Ông nghe xong thì cũng gật đầu, tốt tốt! Thế nhưng sau khi trở về Hồng Kông thì không còn tin tức gì nữa, phải chân thật có người dẫn đầu để làm, là việc tốt! Ôm bát khát thực thì đừng sợ không xin được cơm, tôi tin tưởng nếu chân thật phát tâm ôm bát khát thực, nếu không có người cúng dường thì chư Phật Bồ-tát sẽ hóa thân đến cúng dường bạn, tôi có lòng tin này. Phật pháp thật sự muốn hưng vượng, chân thật có thể hưng khởi, những lời nói này của cư sĩ Giang Vị Nông có đạo lý. Hết sức tham cầu hưởng thụ, tham cầu danh lợi thì không những không thể hưng giáo, e rằng lỗi lầm còn khó tránh khỏi. Xuất gia và tại gia học Phật không như nhau, tại gia học Phật thì vấn đề không lớn, xuất gia học Phật thì không dễ, tương đối gian nan. Xem tiếp Cảm Ứng Thiên đoạn thứ 108:

Vô hạnh ư thâm tử, thất lễ ư cữu cô.

無行於妻子。失禮於舅姑。

Không đức hạnh với vợ con, thất lễ với cha mẹ chồng.

Đoạn này là thuộc về “điều ác trong gia đình”. Gia đình là căn bản của nhân luân xã hội, gia đình nếu xảy ra vấn đề thì xã hội sẽ không có an định, thế giới cũng mất đi hòa bình. Chúng ta ngày nay quan sát thế gian này, đại đa số gia đình đều có vấn đề, cho nên xã hội động loạn bất an, tàn suất thiên tai nhân họa ngày càng tăng, mức độ tổn hại ngày một nặng hơn, nguyên nhân đều xuất phát từ chỗ này. Chúng ta lại tỉ mỉ quan sát, vấn đề này càng ngày càng nghiêm trọng,

chúng ta từ trên nhân, từ trên quả đều có thể nhìn thấy rõ ràng. Vợ chồng bất hòa, việc này lúc trước đã nói qua với quý vị nhiều lần rồi. Trong chú giải nói rất hay: *“Đối với vợ hãy nên ôn hòa mà kính trọng. Đối với con hãy nên uy nghiêm mà thích đáng.”* Đây không những là giáo huấn của cổ thánh tiên hiền thời xưa, mà giáo huấn của Phật Bồ-tát cũng không khác, thế nhưng trong xã hội hiện nay không nhìn thấy nữa, tâm hạnh đã hoàn toàn trái nghịch với thánh giáo. *“Không dùng lễ đối đãi với vợ, ắt sẽ đánh mất nghĩa lý chồng đề xướng, vợ thuận theo.”* Hiện nay ai hiểu được lễ? Thế nào gọi là lễ? Lễ đã mất rồi, đây là một hiện tượng rất bi ai. Cổ đức dạy người tiêu chuẩn của đức hạnh có năm thứ bậc: “Đạo - đức - nhân - nghĩa - lễ”, sau khi đạo mất thì vẫn còn có đức, sau khi đức mất thì vẫn còn nhân, sau khi nhân mất thì vẫn còn nghĩa, mất nghĩa rồi thì vẫn còn lễ; nếu lễ lại mất nữa thì thiên hạ đại loạn. Ngày nay chúng ta nhìn thấy tình trạng động loạn của thế gian này là do không có lễ.

Trong lịch sử của Trung Quốc, nếu như quý vị chú tâm đọc kỹ, từ hơn 2.000 năm qua, đây là có lịch sử ghi chép, mỗi một chính quyền khi kiến lập, trong vòng 5 năm thì đế vương nhất định chế lễ tác nhạc. Lễ là tiêu chuẩn hành vi đời sống của một người, mọi người đều hiểu được, đều có thể tuân thủ, đây là pháp độ. Nhạc là điều tâm, con người là phàm phu nên luôn có cảm xúc, khi cảm xúc không ổn định thì dùng cái gì để điều hòa lại? Dùng âm nhạc. Cho nên, lễ và nhạc đều là sự vận dụng của dạy học, không giống hiện nay, hiện nay gọi là giải trí. Ngày trước ở Trung Quốc các loại hình nghệ thuật như hí kịch, ca vũ, âm nhạc, mỹ thuật đều là công cụ để dạy học, dùng lời hiện nay để nói thì gọi là giáo dục có nghệ thuật cao độ. Người hiện nay không đọc sách thánh hiền, đối với những việc này hoàn toàn không biết, không biết được sự việc này có quan hệ đến cả xã hội, là nhân tố cát hung họa phúc thật sự của hết thảy chúng sanh, nếu muốn thế giới an định hòa bình, nếu muốn nhân dân hạnh phúc thì rất khó làm được.

Tiếp theo trong đây nói: *“Không dùng đạo để dạy con, ắt sẽ tổn hại ân sanh dưỡng. Không có nghĩa, chẳng có lòng từ đều gọi là không có đức hạnh.”* Những lời này ngày nay chúng ta đọc qua, chính là khắc họa xã hội hiện tại. Làm sao để cứu vãn xã hội? Làm sao để tránh khỏi kiếp nạn? Chúng ta đọc quyển sách này mới chân thật thể hội được sự dụng tâm của đại sư Ấn Quang. Giáo huấn của Phật-đà là phân tán trong kinh luận, nhất định phải đọc tụng phân lượng tương đối các kinh luận, bạn còn phải ghi nhớ được, còn phải giải sâu nghĩa thú, rồi sau đó mới có thể y giáo phụng hành, đây là một việc khó. Cảm Ứng Thiên Vựng

Biên là đem giáo huấn của ba nhà Nho Thích Đạo đều hội tập vào trong bản văn tự này. Nhìn chung đại ý của toàn văn, văn tự tuy không nhiều, chưa đến 2.000 chữ, toàn văn phân thành bảy đoạn lớn. Đoạn thứ nhất là tổng cương lĩnh; đoạn thứ hai là cảnh báo, cảnh cáo chúng ta; đoạn thứ ba là nhân thiện quả thiện; đoạn thứ tư là nhân ác báo ác, đoạn này dài, trong đoạn này tổng cộng phân thành 17 đoạn nhỏ. Chúng ta hiện tại đang đọc là đoạn nhỏ thứ 15: “Điều ác trong gia đình.” Cảm Ứng Thiên viết rất hay. Dùng văn tự ngắn như vậy mà giáo huấn quan trọng của ba nhà Nho Thích Đạo về đức hạnh luân lý cơ bản đều hàm chứa bên trong. Chúng ta hãy xem những câu tiếp theo: *“Thời nay đối đãi với vợ, nếu không phải khắc nghiệt, thiếu ân, thì cũng là suông sã, vô lễ”*, đây là hiện tượng xã hội công lợi. *“Đối đãi với con, nếu không phải nuông chiều thái quá, thì cũng là khiển trách quá đáng”*, khiển trách quá đáng thì rất ít, mà đa phần là nuông chiều thái quá. Hai câu kết luận phía sau nói được rất hay: *“Chính mình thật sự đã không có đức hạnh, tại sao còn trách móc vợ con?”* Hai câu nói này thật vô cùng cảm khái. Chính mình không có đức hạnh thì bạn làm sao có thể dạy dỗ tốt vợ con? Cho nên, chúng ta đọc câu này thì cảm thấy hết sức bi ai.

Câu thứ hai là *“thất lễ với cha mẹ chồng”*. Trong chú giải cũng nói được rất hay: *“Nàng dâu phụng sự cha mẹ chồng”*, đây là con dâu phải đối đãi với cha mẹ chồng như thế nào? Vợ đối xử với cha mẹ của chồng, về vấn đề này, chúng ta ngày nay nhìn thấy mẹ chồng nàng dâu bất hòa, không có cách nào sống chung, trên toàn thế giới dường như là chỗ nào chúng ta cũng đều có thể nhìn thấy. Thánh nhân dạy chúng ta: *“Nàng dâu phụng sự cha mẹ chồng, cũng giống như con cái phụng sự cha mẹ”*, hiện nay thì không nói như vậy được nữa. Hiện nay con cái không biết hiếu thuận cha mẹ, vậy con dâu làm sao biết hiếu thuận với cha mẹ chồng? Đâu có đạo lý này! Cha con không bao dung nhau, mẹ và con gái không bao dung nhau, xã hội ngày nay là như vậy. Giữa người với người hoàn toàn là lợi và hại, khi có lợi thì đôi bên lợi dụng nhau; sau khi hết lợi rồi thì trở mặt thành thù. Luân lý đạo đức truyền thống mấy ngàn năm qua của Trung Quốc ngày nay thì không còn gì cả, đúng như lời người xưa nói: “Cha không ra cha, con không ra con, nhà không ra nhà, nước không ra nước.” Thế giới đại loạn rồi! Lão cư sĩ Lý Bình Nam trước khi vãng sanh một ngày đã nói với học trò: “Thế giới này đã loạn rồi, dù cho chư Phật Bồ-tát, thần tiên hạ phàm cũng cứu không nổi.” Chúng ta hãy suy nghĩ câu nói này, là thật không phải giả. Người nào có sức mạnh mà có thể giáo hóa hết thảy chúng sanh “quay đầu là bờ”? Họ không quay đầu được nữa rồi, họ đi về hướng nào vậy? Nếu mở to mắt mà nhìn thì thấy họ đi về hướng

địa ngục, họ không phải đi về hướng thiên đường, họ đi về phía địa ngục. Chư Phật Bồ-tát nhìn thấy tình hình này cũng không biết phải làm sao, chỉ còn cách chờ đợi, đợi họ đọa địa ngục xong, đợi họ chịu xong hết thấy những khổ đau trong địa ngục, một ngày nào đó hồi lỗi thì mới có thể giáo hóa họ tiếp. Họ không thể ăn năn hối hận thì Phật Bồ-tát cũng không có cách gì với họ được!

Chúng ta trong đời này được thân người, nghe được Phật pháp là quá may mắn, sinh vào thời loạn mà vẫn có thể hiểu được một chút đạo lý trong kinh giáo, người khác không làm, người cả thế giới không làm, chúng ta biết được sự lợi hại, biết được sự được mất thì chúng ta phải hết lòng nỗ lực mà làm. Quả nhiên có thể y giáo phụng hành, tôi đem Cảm Ứng Thiên xếp thành một môn trong bảy môn công khóa dạy học, chúng ta học Phật thì bảy loại sách này không thể không đọc. Trong bảy loại sách này thì bốn loại là kinh Phật: Kinh A-nan Vấn Sự Phật Cát Hung, Di-đà Kinh Yếu Giải, phẩm Phổ Hiền Bồ-tát Hạnh Nguyên, kinh Đại Thừa Vô Lượng Thọ, tổng cộng bốn bộ kinh; còn ba loại khác là Liễu Phàm Tứ Huấn, Cảm Ứng Thiên Vựng Biên và Tứ Thư của nhà Nho. Tôi hy vọng các đồng học chúng ta đọc thuộc bảy loại sách này, đời này của chúng ta nhất định không đọa tam ác đạo. Không những phải đọc thuộc, mà còn phải giải sâu, giải cạn cũng không được, phải giải thật sâu, chăm chỉ y giáo phụng hành. Nếu phân lượng quá nhiều thì thời gian và năng lực của chúng ta đều không đủ, đây là ít đến mức không thể ít hơn được nữa. Bảy môn công khóa này, nếu như vẫn không có năng lực thọ trì thì bạn thọ trì hai loại cũng được, trong kinh thì chọn một loại, Di-đà Yếu Giải, kinh Vô Lượng Thọ, phẩm Hạnh Nguyên, chọn một loại là được, sau đó lại thêm Cảm Ứng Thiên. Cảm Ứng Thiên không thể thiếu, từ trên quan điểm của nhà Phật mà nói thì Cảm Ứng Thiên là giới luật, nó là nền tảng, căn bản để tu thân tu tâm, chúng ta phải hết sức xem trọng. Năm xưa, tôi ở Thư viện Hoa Tạng, Đài Bắc, tôi đã yêu cầu các đồng học lấy cái này làm thời khóa tối, thời khóa tối xong thì đọc qua Cảm Ứng Thiên một lần, để đối chiếu tâm hạnh trong một ngày của chính mình, có lỗi thì sửa, không lỗi gắng hơn.

Phật-đà dạy chúng ta, đại thánh đại hiền thế xuất thế gian dạy chúng ta “chuyển ác thành thiện”, quyển sách này là tiêu chuẩn của thiện ác, nó không phải là Phật giáo, nó là Đạo giáo. Giáo học của nhà Phật là giáo dục xã hội đa nguyên văn hóa, không phân tôn giáo, không phân tộc loại, chỉ cần phù hợp với pháp ấn của nhà Phật nói, cũng chính là nói phù hợp với nguyên lý nguyên tắc mà nhà Phật giảng thì Phật thừa nhận đây là kinh điển của chư Phật Như Lai. Nguyên tắc của Phật là gì? *“Chớ làm việc ác, vâng làm việc thiện, tự thanh tịnh tâm, là chư*

Phật dạy.” Không phải là một vị Phật, mà tất cả chư Phật mười phương ba đời, cương lĩnh khi giáo hóa hết thấy chúng sanh là ba câu nói này: “Chớ làm việc ác, vâng làm việc thiện, tự thanh tịnh tâm.” Vậy nên chúng ta hãy xem trong Cẩm Ứng Thiên, mỗi câu mỗi chữ có phù hợp với tiêu chuẩn này hay không? Hoàn toàn phù hợp, phù hợp viên mãn. Đây là điều mà nhà Phật đã ẩn chứng, đây chính là kinh Phật. Chúng ta phải đem nó xem thành pháp mà hết thấy chư Phật Như Lai đã nói, xem ngang hàng như nhau, không thể dùng tâm phân biệt để nhìn. Thánh hiền thế xuất thế gian đều bắt đầu học từ chỗ này, các đồng học tại gia học Phật thì bắt đầu tu từ gia đình của bạn. Hay nói cách khác, “điều ác trong gia đình” vẫn tự xem ra không nhiều. Từ câu *“tham lam không biết chán, thế thốt cầu chứng minh”* cho đến *“hại con cái, phá thai, làm nhiều việc ám muội”*, đây là một đoạn. Tổng cộng hơn 20 câu, chưa đến 30 câu, nếu đoạn này không làm được thì bạn không phải là đệ tử Phật. Nói lời thành thật, niệm Phật niệm được tốt hơn đi nữa, niệm được nhiều hơn đi nữa cũng không thể vãng sanh. Đây là sự thật. Vì sao không thể vãng sanh? Trong kinh nói rất rõ ràng, thế giới Tây Phương Cực Lạc là nơi người nào ở? “Những người thương thiện cùng tụ hội một chỗ.” Tâm hạnh của bạn đều bất thiện, miệng niệm Di-đà tâm bất thiện, hét bẻ cổ họng cũng uổng công! Cho nên, đoạn văn này đặc biệt phải chú ý, phải hết lòng cầu giải, nỗ lực mà phụng hành. Đoạn văn này có 22 câu, trong đoạn này tất cả có 22 câu, quan trọng hơn bất cứ thứ gì, chân thật phát nguyện cầu sanh Tịnh độ thì bạn bắt đầu tu từ đâu vậy? Chính là bắt đầu từ 22 câu này, trước tiên là trị nhà của bạn tốt, sau đó mới có thể học Phật.

Bộ Cẩm Ứng Thiên này, thật ra mà nói chính là điều đầu tiên trong tịnh nghiệp tam phước, đây là giảng giải tỉ mỉ về “hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm không giết, tu thập thiện nghiệp”, chính là chú giải của bốn câu kinh văn này, chúng ta phải đặc biệt xem trọng. Bằng không mà nói thì đời này tu được tốt mấy đi nữa, cùng lắm chỉ có thể được một chút phước báo hữu lậu trôi người mà thôi, những công đức lợi ích thù thắng trong Phật pháp nhất định không thể đạt được. Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây.